

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẢO LỘC  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **27/2021/HS-ST**  
Ngày: 17-3-2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC - TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Ninh Khắc Phong**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Cầm Văn Nam**.

2. Bà **Nguyễn Thị Hải Yến**.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Nguyễn Đình Duy Toàn** - Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:** Ông **Trần Thanh Hoàng**, Kiểm sát viên.

Ngày 17/3/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 37/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-HS ngày 03/3/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Ngọc D**, tên gọi khác “Huỳnh Tấn D”; sinh năm: 1990 tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Số 43/22 đường Nguyễn Văn C, phường S, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Sơn xe; trình độ học vấn: 0/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S, sinh năm 1960 (hiện không rõ nơi cư trú) và bà Đinh Thị M, sinh năm 1972 hiện cư trú tại số 43/22 đường Nguyễn Văn C, phường S, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; anh em ruột có 04 người (03 em cùng mẹ khác cha), nhỏ nhất sinh năm 2002, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; vợ con: Chưa có; tiền sự: Không;

Tiền án:

- Ngày 25/04/2006, bị Tòa án nhân dân quận 11, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 40/HSST.

- Ngày 18/05/2007, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội Cướp giật tài sản theo Bản án số 110/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/11/2008.

- Ngày 08/01/2010, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 12/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/01/2014.

- Ngày 27/08/2014, bị Tòa án nhân dân quận 11, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 92/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/12/2019.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc từ ngày 15/12/2020 cho đến nay. Có mặt.

*Bị hại:* Chị **Hồ Thị Mai D1**, sinh năm: 1997; nơi cư trú: Số 117/19/9 đường Huỳnh Thúc Kháng, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh **Huỳnh Tấn T**, sinh năm: 2002; nơi cư trú: Số 43/22 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng. Có mặt.

- Bà **Đinh Thị M**, sinh năm: 1972; nơi cư trú: Số 43/22 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Ngọc D là đối tượng đã có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản và 01 tiền án về tội cướp giật tài sản, chưa được xóa án tích. Vào khoảng 14 giờ ngày 24/08/2020, D điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius màu xám, biển số 38Y1 - 1961 chở theo em trai tên Huỳnh Tấn T đi đến khu vực chợ mới Bảo Lộc. Khi Tài và D dừng xe tại khu vực cổng Tây Bắc của chợ thì nhìn thấy chị Hồ Thị Mai D1 cùng một người đàn ông đi xe Honda Vision biển số 49H1 - 37991 đến dừng xe sát phía bên phải xe của D và T rồi đi vào trong chợ. Lúc này, D thấy chị D1 bỏ giỏ xách trong cốp xe nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc giỏ. D nói T xuống xe để quay đầu chiếc xe mô tô nhằm thuận tiện cho việc tẩu thoát rồi dùng 02 tay nâng yên xe phía bên trái của chị D1 để T thò tay vào lấy chiếc giỏ xách trong cốp xe. Sau đó, D điều khiển xe mô tô chở T đi tới khu vực đất trống gần UBND phường 1, thành phố Bảo Lộc mở giỏ ra kiểm tra có các tài sản: 370.000đ (gồm 01 tờ mệnh giá 200.000đ, 01 tờ mệnh giá 100.000đ, 01 tờ mệnh giá 50.000đ và 02 tờ mệnh giá 10.000đ); 01 đồng hồ đeo tay hiệu Daniel Wellington màu vàng; 01 kẹp tóc; 01 cây son hiệu Black Rouge và 02 cục sạc Iphone (không có dây). D và T lấy 370.000đ và chiếc đồng hồ rồi vứt chiếc giỏ xách đựng các tài sản còn lại tại bãi đất trống gần UBND phường 1, thành phố Bảo Lộc. Chiếc đồng hồ Daniel Wellington màu vàng trộm cắp được, D đem cho em gái tên Huỳnh Thị Mỹ T1, số tiền 370.000đ, Tài và Duy đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 126 ngày 15/09/2020 của hội đồng định giá UBND thành phố Bảo Lộc, xác định tổng giá trị tài sản bằng hiện vật mà D và T chiếm đoạt của chị D1 là 1.450.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc đã thu hồi được: chiếc giỏ xách đựng 02 đầu sạc Iphone và 01 thỏi son hiệu Black Rouge; chiếc đồng hồ đeo tay hiệu Daniel Wellington màu vàng và đã trả lại cho chị Hồ Thị Mai D1.

Đối với chiếc xe mô tô Sirius màu xám, biển số 38Y1-1961 là tài sản của mẹ D tên Đinh Thị M, tuy nhiên hiện nay bà My không cung cấp được đăng ký xe. Hiện Cơ

quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc đang tạm giữ chiếc xe mô tô này cùng 01 con dao dài 30cm, cán nhựa màu đen, lưỡi inox trong cốp xe.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Hồ Thị Mai D1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Cáo trạng số: 39/CT-VKSBL ngày 22/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng truy tố Trần Ngọc D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

### **Tại phiên tòa:**

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc D phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo D từ 30 đến 36 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Giao chiếc xe mô tô Sirius màu xám, biển số 38Y1-1961 cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc tiếp tục xác minh làm rõ. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 30cm, cán nhựa màu đen, lưỡi inox.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Hồ Thị Mai D1 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, sau khi nhận lại tài sản chị D1 không có yêu cầu gì nên không xem xét đến.

Bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận vào ngày 24/08/2020 đã có hành vi cùng Huỳnh Tấn T lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 1.820.000đ của chị Hồ Thị Mai D1 tại khu vực Chợ Mới, phường 1, thành phố Bảo Lộc như cáo trạng nêu. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Trần Ngọc D là đối tượng đã có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản và 01 tiền án về tội cướp giật tài sản, chưa được xóa án tích. Vào ngày 24/08/2020, Duy đã có hành vi cùng với Huỳnh Tấn T lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 1.820.000đ (trong đó 370.000đ tiền mặt và các tài sản khác trị giá 1.450.000đ) của chị Hồ Thị Mai D1 tại khu vực Chợ Mới, phường 1, thành phố Bảo Lộc.

Vì vậy, bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện

kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và “Cướp giật tài sản” nhưng đây là tình tiết được áp dụng trong cấu thành tội phạm nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Đánh giá tính chất vụ án: Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 1.820.000đ của chị Hồ Thị Mai D1, mục đích để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bản thân bị cáo đã bốn lần bị xét xử về tội trộm cắp, cướp giật tài sản nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần có mức án nghiêm khắc, nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện tu dưỡng, rèn luyện thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung theo quy định khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Đối với 01 chiếc giỏ xách, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Daniel Wellington màu vàng, 01 kẹp tóc, 01 cây son hiệu Black Rouge và 02 cục sạc Iphone (không có dây), Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Hồ Thị Mai D1 là phù hợp.

Đối với 01 chiếc xe mô tô Sirius màu xám, biển số 38Y1-1961, Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo D, bị cáo khai xe của bà Đinh Thị M, tuy nhiên hiện nay bà M không cung cấp được đăng ký xe nên cần giao lại cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc tiếp tục, xác minh giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 con dao dài 30cm, cán nhựa màu đen, lưỡi inox là tài sản của bà M. Tuy nhiên, bà M không có yêu cầu nhận lại, xét giá trị sử dụng không lớn nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Hồ Mai Mỹ D1 đã nhận lại tài sản là hiện vật bị chiếm đoạt, đối với số tiền 370.000đ thì chị D1 không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét đến.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với Hồ Tấn T có hành vi cùng bị cáo D trộm cắp tài sản của chị Hồ Thị Mai D1 vào ngày 24/8/2020. Tuy nhiên giá trị tài sản dưới 2.000.000đ, chưa đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân T chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan Công an thành phố Bảo Lộc không xử lý hình sự mà ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T là phù hợp.

[9] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, xử lý vật chứng, án phí và các vấn đề khác là có căn cứ. Tuy nhiên, về hình phạt chính đối với bị cáo là quá nghiêm khắc so với hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Ngọc D **24** (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao dài 30cm, cán nhựa màu đen, lưỡi inox.

- Giao 01 (Một) chiếc xe mô tô Sirius màu xám, biển số 38Y1 - 1961 cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc tiếp tục xác minh, giải quyết theo quy định của pháp luật.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc).*

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trần Ngọc D phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng <sup>(2)</sup>;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng <sup>(1)</sup>;
- VKSND TP. Bảo Lộc <sup>(1)</sup>;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng <sup>(1)</sup>;
- Công an TP. Bảo Lộc <sup>(1)</sup>;
- Chi cục THA dân sự TP. Bảo Lộc <sup>(1)</sup>;
- Bị cáo <sup>(1)</sup>;
- Bị hại <sup>(1)</sup>;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan <sup>(2)</sup>;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Ninh Khắc Phong**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ninh Khắc Phong**

